

Số: 11983 /UBND-KGVX

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030;

Trên cơ sở kế thừa kết quả đạt được của Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011-2020 và xét đề nghị của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 114/TTr-SLĐTBXH ngày 26/5/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước. Xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa nhanh và bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, sự tham gia của mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng đối với công tác bình đẳng giới. Huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới.

II. CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.

a) Chỉ tiêu và chủ trì thực hiện:

Phấn đấu đến năm 2025 đạt 60% các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ (Sở Nội vụ và Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì thực hiện theo nhiệm vụ phân cấp quản lý cán bộ, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện).



b) Các giải pháp:

- Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ thực hiện Kế hoạch và những nhiệm kỳ tiếp theo. Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, đề bạt, đảm bảo cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số ngành đặc thù. Thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và tăng cường trang bị nhận thức về giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo các ngành, các cấp.

- Hàng năm rà soát, bổ sung cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo, cán bộ trong nguồn quy hoạch giai đoạn 2021-2025; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; quan tâm chú trọng việc phát hiện đội ngũ cán bộ nữ trẻ có năng lực đảm bảo sự kế cận cho nguồn quy hoạch các chức danh giai đoạn 2025-2030 và ứng cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026-2031.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức về giới góp phần xóa bỏ các định kiến, quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong đời sống xã hội và gia đình; đánh giá đúng vai trò, vị trí và năng lực của phụ nữ trong đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, đơn vị. Đa dạng hóa hình ảnh của người phụ nữ với các vai trò và nghề nghiệp khác nhau.

- Rà soát, thống kê, kiểm tra tỷ lệ các cơ quan, đơn vị có nữ tham gia lãnh đạo quản lý. Từ đó có các biện pháp cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương, rà soát các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên nhưng chưa có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ để có kế hoạch luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm nữ cán bộ lãnh đạo quản lý đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục triển khai Đề án số 07-ĐA/TU ngày 21/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ đảm nhiệm các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và lãnh đạo chủ chốt của tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động

a) Chỉ tiêu và chủ trì thực hiện:

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công việc hưởng lương đạt 50% vào năm 2025 (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội và các ngành liên quan).

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội và các ngành liên quan).

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/ chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất từ 27% vào năm 2025 (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì).

b) Các giải pháp

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đào tạo nghề nghiệp gắn với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo cho người lao động. Phát huy vai trò, chức năng của hệ thống thông tin về thị trường lao động, tư vấn về việc làm nhằm giảm chi phí tiếp cận việc làm và thời gian tìm việc của người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới tính.

- Đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện), đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nam, nữ khi tham gia bảo hiểm xã hội, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh. Có chính sách ưu đãi đối với phụ nữ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất. Xây dựng chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường các dự án kinh tế hỗ trợ cho các đối tượng phụ nữ ở những vùng khó khăn; phát triển các mô hình kinh tế trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và triển khai các biện pháp cần thiết để khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ ở nông thôn. Xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù đối với lao động nữ làm việc ở vùng sâu, vùng xa và là người dân tộc thiểu số.

- Tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động (ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ); nâng cao chất lượng, công tác tư vấn giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động; giới thiệu, kết nối giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới. Thống kê dữ liệu thị trường lao động, đào tạo nghề có tách biệt giới.

- Nghiên cứu tình hình lao động nữ trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ, hỗ trợ đào tạo nghề lao động nông thôn, khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ mọi nguồn lực.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (nhỏ và vừa); nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư ở nông thôn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp.

3. Mục tiêu 3: Đảm bảo bình đẳng giới trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Đảm bảo bình đẳng giới trong gia đình và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Chỉ tiêu và chủ trì thực hiện:

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 so với nam giới (Sở Văn hóa và Thể Thao chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh).

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 80% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản. Đến năm 2025 đạt 50% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn (Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì).

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2025, 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về thông qua trao trả, được giải cứu, số nạn nhân bị buôn bán tự trở về được phát hiện có nhu cầu được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh).

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025 có 70% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (Sở Lao

động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh).

b) Các giải pháp

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông hướng tới các nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu vận động xã hội, tạo sự thay đổi nhận thức, thực hành về bình đẳng giới trong tầng lớp nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, trẻ em trai, thanh niên nhằm tạo sự thay đổi trong xã hội.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Thiết lập các đường dây nóng hỗ trợ bảo vệ nạn nhân.

- Duy trì nhân rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định trong hệ thống luật pháp, chính sách của Nhà nước liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới; nghiên cứu, đề xuất ban hành hướng dẫn, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, bổ sung các quy định xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới cho phù hợp: Quấy rối tình dục tại nơi làm việc, bạo lực học đường, bạo lực gia đình, lựa chọn giới tính thai nhi, mua bán người, lạm dụng tình dục trẻ em...

- Tạo điều kiện, khuyến khích phát triển hệ thống dịch vụ giúp việc nội trợ gia đình, dịch vụ nhà sạch... nhằm giảm bớt thời gian làm công việc gia đình của phụ nữ khu vực đô thị, đông dân cư.

- Thực hiện cung cấp một số dịch vụ hỗ trợ tư vấn, tham vấn, pháp lý, việc làm, hỗ trợ tạm lánh... cho nạn nhân bị bạo lực, người gây bạo lực và các dịch vụ đối với cộng đồng.

- Truyền thông, quảng bá hoạt động của các Trung tâm công tác xã hội và hệ thống mạng lưới dịch vụ hỗ trợ giúp người dân nắm bắt thông tin, địa chỉ để tiếp cận dịch vụ kịp thời khi có nhu cầu.

- Hàng năm tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 - 15/12 phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh – Truyền hình các địa phương...) trên địa bàn toàn tỉnh nhằm ngăn chặn đẩy lùi bạo lực trên cơ sở giới.

- Xây dựng mô hình, hoạt động về phòng, chống quấy rối, xâm hại tình dục nơi công cộng, nơi làm việc, nơi học tập... Đưa nội dung phòng, chống quấy rối, xâm hại tình dục vào nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành hỗ trợ xử lý các vụ việc.

- Hàng năm, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới: Đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực giới.

4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế

a) Chỉ tiêu:

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18/1.000 vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 4: Có ít nhất một cơ sở y tế tuyến tỉnh cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới vào năm 2025.

b) Chủ trì thực hiện: Sở Y tế chủ trì thực hiện.

c) Các giải pháp

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức, luật pháp, chính sách về bình đẳng giới cho lãnh đạo chủ chốt, cán bộ phụ trách công đoàn và người lao động ở các doanh nghiệp, người có uy tín trong cộng đồng và người dân ở các địa phương.

- Mở rộng các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản, nghiên cứu thành lập các chuyên khoa phục vụ điều trị chuyên sâu cho các đối tượng bệnh nhân bao gồm cả người đồng tính, song tính, chuyển giới ...) tại các Bệnh viện tuyến tỉnh. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ y bác sĩ tại các bệnh viện. Tăng cường chất lượng chỉ đạo tuyến và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em – kế hoạch hóa gia đình. Tổ chức các đoàn khám chữa bệnh lưu động (trong đó có cán bộ chuyên khoa về Sản và Nhi). Phối hợp với chính quyền các địa phương, định kỳ khám, phát hiện và chuyển tuyến điều trị phù hợp cho người dân tại các xã vùng khó khăn, hải đảo của tỉnh.

- Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các cơ sở y tế tư nhân, phòng khám, siêu âm chẩn đoán thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính; tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính. Tăng cường kiểm tra các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Mở rộng mạng lưới tư vấn về sức khỏe sinh sản cho nam giới; tăng cường đào tạo bác sỹ chuyên khoa nam học tại bệnh viện đa khoa tỉnh; đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và đặc biệt trong đào tạo sử dụng các trang thiết bị y tế hiện đại cho cán bộ làm công tác y tế.

- Vận động phụ nữ mang thai, đặc biệt là phụ nữ mang thai ở những vùng sâu, vùng xa, hải đảo, dân tộc thiểu số chủ động đến cơ sở y tế khám, theo dõi sức khỏe, tiêm vắc xin phòng ngừa dịch bệnh cho thai nhi và đến cơ sở y tế đẻ sinh con.

- Tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các biện pháp KHHGD; mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, tình dục, tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh sản; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản- kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam giới vùng dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp. Gắn trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng khám, chữa bệnh và y đức trong các cơ sở y tế.

5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

a) Chỉ tiêu và chủ trì thực hiện:

- Chỉ tiêu 1:

+ Nội dung về giới, bình đẳng giới được lồng ghép vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2025 trở đi (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì).

+ Nội dung về giới, bình đẳng giới được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi (Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo, các trường sư phạm trên địa bàn toàn tỉnh thực hiện)

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 90% vào năm 2025; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 85% vào năm 2025 (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì).

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 30% vào năm 2025 (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì).

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sỹ trong tổng số người có trình độ thạc sỹ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sỹ trong tổng số người có trình độ tiến sỹ

đạt 30% vào năm 2025 (Cục Thống kê tỉnh tổng hợp báo cáo, Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Giáo dục và đào tạo phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện).

b) Các giải pháp

- Phối hợp với các địa phương tiến hành rà soát tình hình học sinh các bậc tiểu học và trung học cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo tham gia học tập các bậc học.

- Nghiên cứu chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ nữ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, tiến sĩ, trình độ lý luận chính trị. Đưa nội dung về giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý Nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo quản lý và cán bộ công chức, viên chức của tỉnh. Đưa nội dung về giới vào các bài giảng trong các trường học, đặc biệt ở các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

- Bổ sung cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Khảo sát lực lượng lao động nữ nông thôn, xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo ngành nghề, mô hình sản xuất phù hợp với lao động nữ theo từng địa phương. Đặc biệt ưu tiên nữ dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, hải đảo.

6. Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin truyền thông

Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực thông tin truyền thông.

a) Chỉ tiêu và chủ trì thực hiện:

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu vào năm 2025 đạt 60% người dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được tiếp cận những kiến thức cơ bản về bình đẳng giới (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì).

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi, 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì).

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở (UBND cấp huyện chủ trì, tổng hợp báo cáo).

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài Truyền thanh và Truyền hình ở địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng (Sở Thông tin và truyền thông chủ trì).

b) Các giải pháp

- Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng viết bài, thu thập thông tin đảm bảo yếu tố bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên thuộc các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh, địa phương.

- Kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản; ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị gỡ bỏ, điều chỉnh trước khi in ấn phát hành. Lập biên bản, kiến nghị hủy bỏ các xuất bản phẩm mang định kiến giới đang lưu hành, sử dụng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền, địa phương. Chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với tình hình địa phương. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới. Đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền địa phương trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện về công tác bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

2. Xây dựng các cơ chế, chính sách bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Xây dựng và triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp. Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông hướng tới các nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu vận động xã hội, tạo sự thay đổi nhận thức, thực hành về bình đẳng giới trong các tầng lớp nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, trẻ em trai, thanh niên nhằm tạo sự thay đổi trong xã hội.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về bình đẳng giới. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở

giới. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12.

5. Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

6. Chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyên môn của các nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành (kinh phí thường xuyên, kinh phí đầu tư phát triển);
- Tài trợ, viện trợ, huy động từ xã hội và cộng đồng;
- Các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và các địa phương tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về bình đẳng giới phù hợp với Kế hoạch này và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2025.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng năm.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong các các chương trình, kế hoạch, dự án, hoạt động an sinh xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành kiểm tra, thanh tra liên ngành và chuyên đề về việc thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, tổ chức sơ kết Kế hoạch vào cuối năm 2025 và tổng kết Kế hoạch vào cuối năm 2030.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1, 2 của **Mục tiêu 2**; chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới), 3, 4 của **Mục tiêu 3**; chỉ tiêu 3 của **Mục tiêu 5**; chỉ tiêu 1, 2 của **Mục tiêu 6** của Kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và giai đoạn vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới và việc xây dựng, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của ngành, địa phương đề ra. Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới việc thực hiện chỉ tiêu 3 của **Mục tiêu 2** trong Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của các cơ quan, đơn vị cùng thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, Sở Tài chính tổng hợp cân đối trong các lĩnh vực chi của cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện việc hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện trợ giúp pháp lý cho nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới.

- Xây dựng Chương trình nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

5. Sở Nội vụ

- Rà soát các chính sách, quy định của trung ương và của tỉnh hướng dẫn và đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, viên chức của tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các địa phương giám sát triển khai, thực hiện Đề án vị trí việc làm, trong đó tham mưu bố trí đủ biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 3 của **Mục tiêu 1**; chỉ tiêu 4 của **Mục tiêu 5**.

6. Sở Y tế

- Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành; thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản- kế hoạch hóa gia đình. Chủ động phối hợp với các ngành liên quan và địa phương trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên.

Chủ trì triển khai, thực hiện chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3, chỉ tiêu 4 của **Mục tiêu 4**.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, triển khai, thực hiện giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực quấy rối xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường cho đội ngũ giáo viên, giảng viên; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học.

- Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quy hoạch, xây dựng tổ chức bộ máy của ngành giáo dục và đào tạo. Chủ trì triển khai, thực hiện chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2 của **Mục tiêu 5**.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới.

- Kiểm soát các thông tin, hình ảnh mang định kiến giới trong quá trình thẩm định, cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện chỉ tiêu 4 của **Mục tiêu 6** trong Kế hoạch.

9. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện chỉ tiêu 1, 2 của **Mục tiêu 3** trong Kế hoạch.

10. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan trong công tác điều tra, xác minh, xử lý tội phạm có hành vi bạo lực giới, bạo lực quấy rối xâm hại tình dục. Phối hợp chặt chẽ trong việc bàn giao đối tượng có hành vi bạo lực giới về quản lý, giáo dục ở địa bàn dân cư theo quy định.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động liên quan đến điều tra, xác minh, xử phạt đối tượng có hành vi bạo lực giới và hoạt động phòng, chống mua bán người của **Mục tiêu 3**.

11. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

12. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới trong công nhân, viên chức, lao động; phối hợp kiểm tra thực hiện pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với lao động nữ và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong doanh nghiệp.

- Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tuyên truyền, khuyến khích Công đoàn cơ sở xây dựng và ban hành quy chế làm việc tại cơ quan có nội dung về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới tại nơi làm việc, đặc biệt là phòng, chống quấy rối xâm hại tình dục. Phối hợp triển khai, thực hiện **chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2 của Mục tiêu 2** trong Kế hoạch.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội – Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa tuyên truyền, bảo đảm các điều kiện để hội viên phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách, cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh để ngày càng có nhiều phụ nữ được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, tham gia phát triển kinh tế và nâng vị thế trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật Bình đẳng giới; tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nữ giới theo quy định của pháp luật.

- Tích cực tham gia hoạt động quản lý Nhà nước về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh. Phối hợp theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật bình đẳng giới, phát hiện và kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

14. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh – Chi nhánh Khánh Hòa

Đề xuất, huy động tối đa các nguồn vốn tín dụng, nghiên cứu cải tiến dịch vụ giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn ưu đãi từ các chương trình giảm nghèo, việc làm và các chương trình tín dụng chính sách khác cho phụ nữ hộ nghèo, phụ nữ vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương tổ chức, triển khai thực hiện chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3 của **Mục tiêu 2** trong Kế hoạch.

15. Ban Dân tộc tỉnh

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp với mục tiêu về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 1777/KH-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021- 2025 (giai đoạn II) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nhằm ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số.

16. Cục Thống kê tỉnh

Thực hiện phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề... nhằm phục vụ

công tác nghiên cứu, đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

17. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Khánh Hòa

Xây dựng các chương trình, chuyên mục, chuyên trang, video clip có nội dung về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng thời lượng đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bình đẳng giới; kiểm duyệt chặt chẽ các nội dung, hình ảnh, chương trình quảng cáo trước khi phát sóng; gỡ bỏ, loại bỏ các nội dung, thông tin mang định kiến giới, bất bình đẳng giới.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong các tổ chức, đơn vị thành viên. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

- Tổ chức thu thập số liệu thống kê có tách biệt giới. Báo cáo, phân tích dữ liệu về giới trong hệ thống cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc trách nhiệm của ngành, đơn vị về cơ quan thường trực của tỉnh. Quan tâm công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ nữ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức tốt để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận.

19. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch này và các văn bản có liên quan, chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho từng năm và giai đoạn của đơn vị.

- Phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các Kế hoạch khác có liên quan.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới tại đơn vị.

- Hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo, phân tích, đánh giá kết quả tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2025 gửi UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Đối với các cơ quan, đơn vị

được phân công thực hiện từng mục tiêu trong kế hoạch, có trách nhiệm báo cáo riêng từng hoạt động theo từng mục tiêu được phân công.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TmN, NN, HN. 43

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đình Văn Thiệu